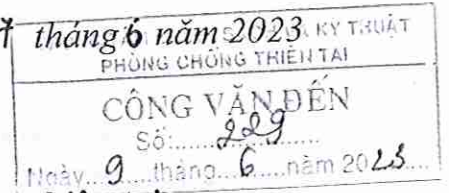


Số: 05/QĐ-QGPCTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2023



QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 25/QĐ-QGPCTT ngày 22 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực, Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo; Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (thủ trưởng đơn vị liên quan đối với cơ quan không thành lập Ban Chỉ huy) và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Trưởng ban, Phó Trưởng ban và ủy viên BCD;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban QG ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN;
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu VPBCĐ. Tuyenh. (200)

TRƯỞNG BAN



PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Trần Lưu Quang

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

của Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /QĐ-QGPCTT ngày 07 tháng 6 năm 2023
của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về phạm vi, nguyên tắc làm việc; quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo, cơ quan giúp việc cho thành viên Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực; chế độ làm việc và mối quan hệ công tác; kinh phí, nhân lực hoạt động; tổ chức thực hiện và một số hoạt động khác của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai (sau đây gọi là Ban chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo (sau đây gọi là Văn phòng thường trực), cơ quan, đơn vị, cán bộ đầu mối liên hệ được phân công giúp việc thành viên Ban chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 6 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 169/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của Trưởng ban và từng thành viên Ban chỉ đạo, nhất là khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai, tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định tại Quy chế này.

2. Thành viên Ban chỉ đạo, Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo và Văn phòng thường trực phải chủ động, kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu đề xuất xử lý công việc liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai theo đúng phạm vi, thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng Quy chế hoạt động và quy định của pháp luật.

3. Bảo đảm công tác chỉ đạo kịp thời, hiệu quả; thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác, đầy đủ đến Trưởng ban về tình hình thiên tai; triển khai nhiệm vụ sau khi có chỉ đạo của Trưởng ban; vận hành đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, giữa trung ương với địa phương trong chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống thiên tai. Mọi tình huống thiên tai nguy hiểm trên phạm vi cả nước được theo dõi, chỉ đạo ứng phó và khắc phục kịp thời, hiệu quả.

4. Đảm bảo liên lạc thường xuyên, liên tục giữa thành viên Ban chỉ đạo (hoặc đầu mối liên hệ của thành viên Ban chỉ đạo) với Văn phòng thường trực để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công kịp thời, hiệu quả, nhất là khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai.

5. Kết quả triển khai nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo được báo cáo đầy đủ, kịp thời tới Trưởng ban, đồng thời gửi Văn phòng thường trực để tổng hợp báo cáo chung.

Chương II

QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO, CƠ QUAN GIÚP VIỆC CHO THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng ban chỉ đạo

1. Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và pháp luật về hoạt động của Ban chỉ đạo; ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo.

2. Chủ trì hoặc giao một Phó Trưởng ban chủ trì cuộc họp của Ban chỉ đạo để chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai và ký ban hành văn bản chỉ đạo thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban chỉ đạo.

3. Chỉ đạo theo thẩm quyền hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 4; báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về thiên tai khi xuất hiện rủi ro thiên tai cấp độ 5.

4. Quyết định thực hiện các biện pháp cấp bách, huy động nguồn lực của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai.

5. Quyết định điều chỉnh thành viên Ban chỉ đạo và mời lãnh đạo bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự cuộc họp của Ban chỉ đạo theo quy định tại Quyết định số 169/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng, chống thiên tai theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Quyền hạn, trách nhiệm của các Phó Trưởng ban và Ủy viên thường trực

1. Phó Trưởng ban thường trực - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

a) Giúp Trưởng ban chỉ đạo, giải quyết công việc theo sự phân công của Trưởng ban; điều hành toàn bộ hoạt động của Ban chỉ đạo để thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ban chỉ đạo (trừ quy định tại Điều 4 và các khoản 2, 3, 4, 5 Điều này); được sử dụng quyền hạn của Trưởng ban khi giải quyết các công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, trước pháp luật về các quyết định của mình.

b) Báo cáo, đề xuất Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban chỉ đạo hoặc Thủ tướng Chính phủ chủ trì họp chỉ đạo ứng phó tình huống thiên tai khẩn cấp có thể gây hậu quả nghiêm trọng và khắc phục hậu quả thiên tai gây thiệt hại lớn. Đề xuất Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Ban chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại hiện trường trong tình huống thiên tai đặc biệt (sau khi báo cáo và được Trưởng ban đồng ý).

c) Chủ trì cuộc họp của Ban chỉ đạo để chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; ký ban hành văn bản chỉ đạo theo phân công, ủy quyền hoặc khi Trưởng ban vắng mặt không thể trực tiếp chỉ đạo, phân công. Trường hợp cần thiết được giao Phó trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thay mặt thực hiện nhiệm vụ của mình.

d) Báo cáo, đề xuất Trưởng ban quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền các biện pháp cấp bách và huy động nguồn lực để ứng phó khẩn cấp và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan.

đ) Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ khẩn cấp các địa phương, bộ, ngành khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định.

e) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo được giao tại các văn bản của Ban chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai.

g) Quy định hoặc giao Phó Trưởng ban - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực.

h) Chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống thiên tai; các sự kiện lớn liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban chỉ đạo.

i) Phê duyệt kế hoạch công tác hàng năm của Ban Chỉ đạo; phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách địa bàn, kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai hàng năm.

k) Chỉ đạo bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng, chống thiên tai do Trưởng ban hoặc Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Phó Trưởng ban - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT

a) Giúp Trưởng ban chỉ đạo, giải quyết một số công việc của Ban Chỉ đạo thuộc lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các quyết định của mình.

b) Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực và Quy chế về công tác trực ban, họp và ban hành công điện, văn bản chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai.

c) Chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng, thực hiện chiến lược, kế hoạch quốc gia, chính sách, pháp luật về phòng, chống thiên tai.

d) Chủ trì họp để chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ký ban hành công điện, văn bản chỉ đạo theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực.

đ) Tham mưu đề xuất để Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực báo cáo Thủ tướng Chính phủ chủ trì họp chỉ đạo ứng phó tình huống thiên tai khẩn cấp có thể gây hậu quả nghiêm trọng, khắc phục hậu quả thiên tai gây thiệt hại lớn,

thành lập Ban Chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại hiện trường.

e) Chỉ đạo công tác tổng hợp, thống kê thiệt hại do thiên tai, nhu cầu hỗ trợ khẩn cấp và phục hồi, tái thiết sau thiên tai của các địa phương, bộ, ngành, báo cáo Phó Trưởng ban thường trực trình cấp thẩm quyền theo quy định.

g) Chỉ đạo, tổ chức kêu gọi, tiếp nhận và triển khai các khoản hỗ trợ khẩn cấp từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp về thiên tai và triển khai công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ đạo.

h) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn bộ, ngành, địa phương thực hiện các hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc và tổng hợp kết quả triển khai thực hiện các nguồn lực hỗ trợ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

i) Chỉ đạo đảm bảo điều kiện nhân lực, nguồn lực, cơ sở vật chất, vật tư, phương tiện trang thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực; bố trí lực lượng, phương tiện từ các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan thường trực.

k) Chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

l) Chỉ đạo công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

m) Thực hiện trách nhiệm của Trưởng ban được quy định tại Điều 12 Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng (vận hành xử lý các tình huống bất thường) và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông Mã, sông Cả, sông Hương, sông Vu Gia - Thu Bồn, sông Trà Khúc, sông Kôn - Hà Thanh, sông Ba, sông Sê San, sông Srêpôk và sông Đồng Nai.

n) Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng, chống thiên tai do Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực giao.

3. Phó Trưởng ban - Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

a) Chỉ đạo, tổ chức tham mưu tổng hợp giúp Trưởng ban trong công tác chỉ đạo phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Trưởng ban.

b) Trình ban hành công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Trưởng ban liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

c) Chỉ đạo sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị do Văn phòng Chính phủ quản lý để phục vụ các hoạt động của Trưởng ban trong trường hợp cần thiết theo chỉ đạo của Trưởng ban.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến phòng, chống thiên tai do Trưởng ban giao.

4. Phó Trưởng ban - Phó Tổng tham mưu trưởng QĐND Việt Nam

a) Phụ trách công tác điều phối, huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và pháp luật về nhiệm vụ được phân công; tham mưu đề xuất với Chủ tịch Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Thủ trưởng Bộ Quốc phòng điều động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo, xây dựng phương án, bố trí phương tiện, nhân lực, tổ chức hiệp đồng giữa các lực lượng để thực hiện công tác ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với rủi ro thiên tai từ cấp độ 3 trở lên; chỉ đạo điều phối, huy động lực lượng hỗ trợ địa phương ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2 diễn biến phức tạp hoặc khi có đề nghị của địa phương.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của cơ quan quân sự các cấp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp về ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cũng như xây dựng, triển khai hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

d) Chỉ đạo sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả với các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

đ) Chỉ đạo công tác phối hợp giữa Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Ban Chỉ đạo theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do Trưởng ban, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Thủ trưởng Bộ Quốc phòng giao.

5. Ủy viên thường trực - Chánh Văn phòng thường trực

a) Phụ trách toàn bộ công tác tham mưu về chuyên môn, nghiệp vụ phòng, chống thiên tai thuộc trách nhiệm của Ban Chỉ đạo; tổ chức thực hiện hoạt động của Văn phòng thường trực, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, các Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

b) Trực tiếp báo cáo Trưởng ban và các Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình và công tác chỉ đạo ứng phó tình huống thiên tai thuộc trách nhiệm của Ban Chỉ đạo.

c) Chỉ đạo, tổ chức công tác trực ban phòng, chống thiên tai của Văn phòng thường trực; chuẩn bị đoàn công tác của lãnh đạo Ban Chỉ đạo đi kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo ứng phó với thiên tai; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo điều hành về phòng, chống thiên tai; tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về công tác phòng, chống thiên tai cho cơ quan thường trực và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các địa phương.

d) Hướng dẫn xây dựng phương án ứng phó thiên tai; xây dựng và tổ chức hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở; chỉ đạo, tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai.

đ) Chủ trì họp chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ký ban hành công điện, văn bản chỉ đạo theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

e) Tham mưu đề xuất để các Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Trưởng ban, Thủ tướng Chính phủ chủ trì họp chỉ đạo ứng phó tình huống thiên tai khẩn cấp có thể gây hậu quả nghiêm trọng, khắc phục hậu quả thiên tai gây thiệt hại lớn, thành lập Ban Chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai tại hiện trường.

g) Chỉ đạo công tác thông tin truyền thông, đưa tin về hoạt động, công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai của Ban Chỉ đạo; xây dựng tài liệu, hướng dẫn, phổ biến, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

h) Thực hiện trách nhiệm của Trưởng ban đối với quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng. Trường hợp mưa lũ diễn biến phức tạp hoặc xuất hiện tình huống bất thường tại Điều 12 Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng phải kịp thời báo cáo Phó Trưởng ban - Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo xử lý.

Điều 5. Trách nhiệm của các ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ công tác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

2. Tham gia chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai cấp độ 3 và 4 hoặc khi có yêu cầu của lãnh đạo Ban Chỉ đạo; chủ động chỉ đạo, tổ chức hỗ trợ địa phương ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2 và khắc phục hậu quả thiên tai theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ của bộ, cơ quan.

3. Đề xuất giải pháp để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và thủ trưởng cơ quan về công tác phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tổ chức mình quản lý.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và chương trình công tác của Ban Chỉ đạo theo triệu tập của Trưởng ban, trường hợp vắng mặt phải báo cáo với Trưởng ban và cử người có đủ thẩm quyền, trách nhiệm dự họp thay.

5. Tham gia xây dựng, góp ý vào kế hoạch, báo cáo của Ban Chỉ đạo do cơ quan thường trực soạn thảo, đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai theo phân công.

6. Thực hiện nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công và các nhiệm vụ đột xuất khác do Trưởng ban giao.

Điều 6. Trách nhiệm của Văn phòng thường trực

Thực hiện nhiệm vụ thường trực, trực ban theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên phạm vi cả nước; thông tin, báo cáo, tham mưu cho Ban Chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống thiên tai kịp thời, chính xác, hiệu quả.

Nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng thường trực được ban hành tại Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

1. Công tác phòng ngừa thiên tai

a) Tham mưu trình lãnh đạo quyết định ban hành các báo cáo và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng ngừa thiên tai thuộc trách nhiệm của Ban Chỉ đạo.

b) Theo dõi, giám sát thiên tai, các công trình, trọng điểm phòng, chống thiên tai. Xây dựng, quản lý vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu, thiết bị, công cụ hỗ trợ, hệ thống quan trắc, cảnh báo thiên tai chuyên dùng phục vụ công tác tham mưu, ra quyết định phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ đạo kịp thời, chính xác.

c) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu chỉ đạo, điều hành, huy động lực lượng ứng phó với các tình huống thiên tai, nhất là các tình huống thiên tai lớn.

d) Tham mưu chỉ đạo tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai; tập huấn, đào tạo cho lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai theo kế hoạch được duyệt.

đ) Xây dựng tài liệu hướng dẫn, tập huấn, phổ biến, thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai thuộc trách nhiệm của Ban Chỉ đạo.

e) Phối hợp với các cơ quan, địa phương bảo đảm hoạt động kiểm tra công tác phòng ngừa, chuẩn bị ứng phó thiên tai của Ban Chỉ đạo.

g) Xây dựng sách trắng về phòng, chống thiên tai.

2. Công tác ứng phó thiên tai

a) Tổ chức trực ban 24/7 theo Quy chế hoạt động của Văn phòng thường trực; theo dõi, đôn đốc công tác chỉ đạo, ứng phó của các bộ, cơ quan, địa phương; tổng hợp, phân tích, đánh giá và tham mưu cho Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo điều hành ứng phó thiên tai.

b) Tổ chức họp triển khai công tác ứng phó thiên tai theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao; chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức phục vụ các cuộc họp của lãnh đạo Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo ứng phó thiên tai, trừ trường hợp cuộc họp được tổ chức tại trụ sở Chính phủ.

c) Tham mưu trình lãnh đạo Ban Chỉ đạo quyết định ban hành văn bản, lệnh, công điện, điện, báo cáo về tình hình thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo thẩm quyền; phối hợp với đơn vị chức năng thuộc Văn phòng Chính phủ tham mưu trình Trưởng ban, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản chỉ đạo ứng phó với các tình huống thiên tai lớn, diễn biến phức tạp, khắc phục hậu quả thiên tai nghiêm trọng.

d) Tham mưu, đề xuất thành lập và chuẩn bị điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo tiền phương, đoàn công tác của Ban Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo ứng phó thiên tai.

đ) Tham mưu, đề xuất triển khai biện pháp cấp bách, huy động nguồn lực để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai.

e) Theo dõi, tính toán, tham mưu đề xuất phương án vận hành hồ chứa thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo.

3. Công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai

a) Hướng dẫn, đôn đốc bộ, ngành, địa phương thống kê, báo cáo thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai; phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan tham mưu đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

b) Tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ đạo tổ chức kêu gọi, tiếp nhận và triển khai các khoản hỗ trợ khẩn cấp từ quốc tế trong các tình huống khẩn cấp; điều phối công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

c) Giúp Ban Chỉ đạo chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai nguồn lực được hỗ trợ của các địa phương theo quy định.

4. Thực hiện một số nhiệm vụ khác

a) Hàng năm chủ động phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, trình Trưởng ban quyết định danh sách cụ thể thành viên Ban Chỉ đạo.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo, đề xuất phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo; dự toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực trình cấp thẩm quyền theo quy định.

c) Chuẩn bị nội dung, chương trình, điều kiện cần thiết phục vụ cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo.

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai các hoạt động thông tin, truyền thông của Ban Chỉ đạo liên quan đến phòng, chống thiên tai.

đ) Tham mưu công tác phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai.

e) Tham mưu, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống thiên tai theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức giúp việc cho Ban Chỉ đạo và cán bộ đầu mối liên hệ của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo; tham mưu thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, đôn đốc xây dựng, thực hiện chiến lược, kế hoạch quốc gia, chính sách, pháp luật về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó thiên tai.

2. Văn phòng thường trực sử dụng bộ máy và cơ sở vật chất, trang thiết bị của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) và được huy động lực lượng, phương tiện từ cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ khi cần thiết. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sắp xếp, bố trí nhân lực, phương tiện, trang thiết bị để bảo đảm hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao của Văn phòng thường trực.

3. Cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phân công

một cơ quan, đơn vị trực thuộc giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo và cử đại diện lãnh đạo cấp Vụ làm đầu mối liên hệ với Văn phòng thường trực và thực hiện trách nhiệm:

a) Tham mưu cho thành viên Ban Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ được giao; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của thành viên Ban Chỉ đạo; tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản của Ban Chỉ đạo khi được yêu cầu.

b) Tham gia cuộc họp liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai theo triệu tập của người có thẩm quyền.

c) Tổ chức theo dõi, cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời về kết quả công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, cơ quan cho Văn phòng thường trực hoặc khi có yêu cầu của lãnh đạo Ban Chỉ đạo.

4. Cán bộ đầu mối liên hệ của thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tiếp nhận thông tin, báo cáo đầy đủ tới thành viên Ban Chỉ đạo, bảo đảm công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ đạo được kịp thời, thông suốt. Cán bộ đầu mối liên hệ sử dụng phương tiện, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị mình khi thực hiện nhiệm vụ do lãnh đạo Bộ - thành viên Ban Chỉ đạo giao và được phép sử dụng phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng thường trực khi thực hiện nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc, tổ chức Hội nghị và họp Ban Chỉ đạo

1. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo khi được phân công, uỷ quyền.

2. Họp định kỳ

Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 lần/năm vào cuối năm hoặc đầu năm sau để tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm của Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo và định hướng nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong giai đoạn tiếp theo. Trưởng ban chủ trì, quyết định thời gian họp và mời đại diện cơ quan, đơn vị liên quan trong trường hợp cần thiết.

3. Họp đột xuất chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

Căn cứ tình hình, nguy cơ tác động của thiên tai, Văn phòng thường trực tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ đạo họp để chỉ đạo, triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Người chủ trì quyết định thời gian, địa điểm, hình thức, nội dung, thành phần dự họp.

4. Văn phòng thường trực chịu trách nhiệm mời họp (trừ trường hợp cuộc họp do Trưởng ban hoặc lãnh đạo Chính phủ chủ trì được tổ chức tại Trụ sở Chính phủ do Văn phòng Chính phủ thực hiện), đề xuất chương trình, chuẩn bị tài liệu phục vụ họp, đảm bảo công tác lễ tân, hậu cần, thông tin theo quy định; tổng hợp vấn đề cần thảo luận, dự thảo kết luận.

5. Các hình thức mời họp: Phát hành văn bản; điện thoại trực tiếp; tin nhắn; Email; fax (trường hợp gửi email, fax thì cần thông báo thêm bằng điện thoại hoặc tin nhắn). Trường hợp lãnh đạo Ban Chỉ đạo yêu cầu triệu tập cuộc họp khẩn cấp, Văn phòng thường trực hoặc người được phân công điện thoại hoặc nhắn tin thông báo trực tiếp, Văn phòng thường trực gửi giấy mời hoàn thiện thủ tục sau.

6. Thành viên Ban Chỉ đạo chủ động chuẩn bị báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, đề xuất, kiến nghị những nội dung cần thiết tại cuộc họp. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo không thể dự họp phải cử đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị giúp việc có đủ thẩm quyền, trách nhiệm dự họp thay.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo nhanh hàng ngày: Văn phòng thường trực tổng hợp báo cáo gửi lãnh đạo Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Báo cáo nhanh về tình hình thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó khi có tình huống thiên tai phức tạp: Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm duyệt, ký báo cáo gửi Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo và Thủ tướng Chính phủ.

3. Báo cáo tổng hợp sau mỗi đợt thiên tai lớn: Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm duyệt, ký báo cáo gửi Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo và Thủ tướng Chính phủ chậm nhất 03 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt thiên tai.

4. Báo cáo tổng kết năm: Phó Trưởng ban thường trực có trách nhiệm duyệt, ký báo cáo gửi Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo và Thủ tướng Chính phủ.

5. Báo cáo đột xuất, chuyên đề theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc Trưởng ban Chỉ đạo: Phó Trưởng ban thường trực có trách nhiệm duyệt, ký báo cáo gửi Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

6. Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực chịu trách nhiệm báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Ban Chỉ đạo trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc khi có tình huống khẩn cấp về thiên tai vượt thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

7. Các Phó Trưởng ban chủ động báo cáo Trưởng ban về những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, xin ý kiến về những việc vượt thẩm quyền.

8. Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo theo dõi, cập nhật kịp thời công tác ứng phó, khắc phục thiên tai thuộc lĩnh vực quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao gửi Văn phòng thường trực cập nhật, tổng hợp, báo cáo Trưởng ban.

9. Văn phòng thường trực theo dõi, tổng hợp, báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó khi có tình huống thiên tai, thông tin kịp thời cho lãnh đạo Ban Chỉ đạo. Chánh Văn phòng thường trực có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin chính thống về công tác phòng, chống thiên tai cho cơ quan truyền thông theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất lãnh đạo Ban Chỉ đạo xử lý những vấn đề báo chí, dư luận xã hội phản ánh liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai.

Điều 10. Xây dựng kế hoạch công tác

1. Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo gồm kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được giao tại các văn bản của trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai; kế hoạch công tác năm; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, chuyên đề.

2. Văn phòng thường trực xây dựng dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện chỉ đạo của trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai, kế hoạch công tác năm xin ý kiến (trực tiếp hoặc bằng văn bản) của các thành viên Ban Chỉ đạo trước khi hoàn thiện, trình Phó Trưởng ban thường trực xem xét, ký ban hành.

Điều 11. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống thiên tai

1. Căn cứ nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm của Ban Chỉ đạo và phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực, thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra công tác phòng ngừa, chuẩn bị ứng phó thiên tai của các địa phương theo kế hoạch được giao.

2. Căn cứ tình hình thiên tai, Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực quyết định thành lập đoàn công tác của Ban Chỉ đạo trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai tại địa phương. Văn phòng thường trực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản, trường hợp đột xuất Văn phòng thường trực (hoặc người được Trưởng ban phân công) liên hệ trực tiếp với thành viên Ban Chỉ đạo (hoặc cán bộ đầu mối) và địa phương liên quan để kịp thời triển khai nhiệm vụ.

3. Trưởng đoàn công tác của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo lập báo cáo kết quả kiểm tra, chỉ đạo gửi Văn phòng thường trực để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 12. Hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai

1. Văn phòng thường trực tổng hợp thiệt hại và nhu cầu đề xuất hỗ trợ khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo; dự thảo tờ trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ khẩn cấp cho các bộ, ngành, địa phương theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Trường hợp cần thiết, tùy theo tình hình thực tế, Văn phòng thường trực chủ trì, phối hợp với cơ quan giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội và Văn phòng Chính phủ đi kiểm tra, đánh giá số liệu thiệt hại và nhu cầu đề xuất của một số địa phương trước khi tổng hợp, họp báo cáo đề xuất hỗ trợ.

2. Lãnh đạo Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo chủ trì họp với đại diện lãnh đạo cơ quan giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ và một số đơn vị có liên quan để rà soát đề xuất hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai của các Bộ, ngành địa phương.

3. Căn cứ kết quả cuộc họp, Văn phòng thường trực trình Phó Trưởng ban là lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến (bằng văn bản) của thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các bộ,

cơ quan có liên quan (nếu có). Cơ quan giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo thuộc các Bộ nêu trên có trách nhiệm báo cáo, tham mưu cho thành viên Ban Chỉ đạo tham gia ý kiến chính thức bằng văn bản khi có đề nghị của Ban Chỉ đạo theo đúng quy định.

4. Văn phòng thường trực tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo và báo cáo lãnh đạo Ban Chỉ đạo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai và các quy định khác có liên quan.

Điều 13. Mối quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành, địa phương

1. Ban Chỉ đạo phối hợp với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định.

3. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm triển khai đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

Chương IV

KINH PHÍ, NHÂN LỰC HOẠT ĐỘNG

Điều 14. Kinh phí và nhân lực

Kinh phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo do Ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các khoản hỗ trợ, viện trợ trực tiếp cho Ban Chỉ đạo và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo chủ động sắp xếp, bố trí nhân lực phù hợp để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được phân công của Văn phòng thường trực và thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 15. Sử dụng kinh phí

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được sử dụng theo quy định của pháp luật và Thông tư số 85/2020/TT-BTC ngày 01/10/2020 của Bộ Tài Chính quy định việc quản lý sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Văn phòng thường trực theo dõi, tổng hợp việc thực hiện Quy chế này và kịp thời đề xuất, trình Trưởng ban xem xét, sửa đổi, bổ sung khi cần thiết./.